

THERAPEUTIC EFFECTS OF HUANGQI GUIZHI WUWU TANG COMBINED WITH LASER ACUPUNCTURE ON LOWER EXTREMITY PERIPHERAL NEUROPATHY CAUSED BY TYPE 2 DIABETES FROM THE PERSPECTIVE OF TRADITIONAL MEDICINE MODERNIZATION

Tran Thi Thu Van*, Vu Thi Ngoc Hoa

Vietnam University of Traditional Medicine - 2 Tran Phu, Ha Dong ward, Hanoi, Vietnam

Received: 29/10/2025

Revised: 29/11/2025; Accepted: 25/02/2026

ABSTRACT

Objective: To analyze the mechanisms of action of Huangqi guizhi wuwu tang and laser acupuncture from the perspective of modernizing traditional medicine, in order to provide a scientific basis and potential clinical application of this method in treating peripheral neuropathy complications of type 2 diabetes.

Method: This study evaluated the efficacy of Huangqi guizhi wuwu tang combined with laser acupuncture in the treatment of lower extremity peripheral neuropathy caused by type 2 diabetes with a pattern of qi deficiency and blood stasis, conducted on 80 patients over a 21-day course.

Results: The combination of Huangqi guizhi wuwu tang and laser acupuncture has shown significant effectiveness in improving clinical symptoms of pain, numbness, and paresthesia, enhanced quality of life, supported blood glucose control, and promoted recovery and enhancement of nerve conduction velocity. From the perspective of modern research, the therapeutic effects of this integrative approach can be explained as follows: the herbal components of Huangqi guizhi wuwu tang have been shown to modulate oxidative stress, facilitate the repair of damaged nerve fibers, and balance intracellular glucose metabolism. Laser acupuncture exerts analgesic, anti-inflammatory, circulatory-enhancing, endocrine-regulating, and neuroprotective effects.

Conclusion: The combination of Huangqi guizhi wuwu tang with laser acupuncture improves clinical manifestations and provides supportive therapeutic and preventive benefits for complications, particularly lower extremity peripheral neuropathy caused by type 2 diabetes.

Keywords: Huangqi guizhi wuwu tang, laser acupuncture, lower extremity peripheral neuropathy, type 2 diabetes, traditional medicine.

*Corresponding author

Email: thuvan1972@gmail.com **Phone:** (+84) 989255272 **Https://doi.org/10.52163/yhc.v67iCD2.4467**

TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BIẾN CHỨNG THẦN KINH NGOẠI VI CHI DƯỚI DO ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TYPE 2 CỦA HOÀNG KỲ QUẾ CHI NGŨ VẬT THANG KẾT HỢP LASER CHÂM THEO QUAN ĐIỂM HIỆN ĐẠI HÓA Y HỌC CỔ TRUYỀN

Trần Thị Thu Vân*, Vũ Thị Ngọc Hoa

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam - 2 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 29/10/2025

Ngày chỉnh sửa: 29/11/2025; Ngày duyệt đăng: 25/02/2026

TÓM TẮT

Mục tiêu: Phân tích cơ chế tác dụng của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang và laser châm dưới góc độ hiện đại hóa y học cổ truyền nhằm cung cấp cơ sở khoa học, tiềm năng ứng dụng lâm sàng của phương pháp này trong điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2.

Phương pháp: Nghiên cứu đánh giá kết quả của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang kết hợp laser châm trong điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2 thể khí hư huyết ứ thực hiện trên 80 người bệnh, liệu trình 21 ngày.

Kết quả: Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang kết hợp laser châm mang lại hiệu quả rõ rệt trong cải thiện triệu chứng đau, tê bì, dị cảm trên lâm sàng, nâng cao chất lượng cuộc sống, hỗ trợ kiểm soát glucose máu, phục hồi và tăng cường tốc độ dẫn truyền thần kinh. Dưới góc độ nghiên cứu hiện đại, lý giải hiệu quả điều trị của phương pháp kết hợp này, các thành phần dược liệu trong Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang đã được chứng minh có tác dụng điều chỉnh tình trạng stress oxy hóa, thúc đẩy quá trình sửa chữa các sợi thần kinh bị tổn thương, cân bằng chuyển hóa glucose trong tế bào. Laser châm có hiệu quả giảm đau, chống viêm, tăng lưu thông máu, điều hòa nội tiết, bảo vệ hệ thần kinh ngoại vi.

Kết luận: Sự kết hợp của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang với laser châm giúp cải thiện các triệu chứng lâm sàng, có tác dụng hỗ trợ điều trị và phòng ngừa đối với các biến chứng đặc biệt là bệnh thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2.

Từ khóa: Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang, laser châm, biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới, đái tháo đường type 2, y học cổ truyền.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghiên cứu tác dụng điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2 của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang kết hợp laser châm được tiến hành trên 80 người bệnh thuộc chứng Huyết tỳ, Ma mịch thể khí hư huyết ứ theo y học cổ truyền trong 21 ngày, có đối chứng. Nhóm nghiên cứu và nhóm đối chứng đều được điều trị theo phác đồ nền, chia ngẫu nhiên 40 người bệnh cho mỗi nhóm. Kết quả, điểm đau VAS của hai nhóm đều giảm đáng kể so với trước điều trị. Nhóm nghiên cứu có tổng điểm UKST và điểm SF-36 cải thiện tốt hơn nhóm đối chứng ($p < 0,05$). Điều này cho thấy sự kết hợp Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang và laser châm có khả năng làm thuyên giảm các triệu chứng lâm sàng, nâng cao chất lượng cuộc sống của người bệnh biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2. Trên khía cạnh cận lâm sàng, nồng độ glucose máu sau ăn 2 giờ và tốc độ dẫn truyền thần kinh chi dưới ở nhóm nghiên cứu đạt hiệu quả tốt hơn so với nhóm chứng ($p < 0,05$) [1]. Việc phân tích cơ chế tác dụng của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang và laser châm dưới góc độ hiện đại hóa y học cổ truyền nhằm cung cấp cơ sở khoa học, tiềm năng ứng dụng

lâm sàng của phương pháp này trong điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2.

2. CHẤT LIỆU NGHIÊN CỨU

2.1. Thành phần Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang

Hoàng kỳ (Radix Astragali membranacei), Quế chi (Ramulus Cinnamomi), Bạch thược (Radix Paeoniae lactiflorae), Sinh khương (Rhizoma Zingiberis), Đại táo (Fructus Ziziphi jujubae) [2].

Thành phần các vị thuốc trong nghiên cứu được bào chế theo tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam V, đạt tiêu chuẩn cơ sở và được cung cấp bởi Khoa Dược, Bệnh viện Tuệ Tĩnh.

2.2. Công thức huyết vị laser châm

Huyết hải, Túc tam lý, Tam âm giao (hai bên).

3. CƠ CHẾ BỆNH SINH BIẾN CHỨNG THẦN KINH NGOẠI VI DO ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TYPE 2 VÀ TÍNH PHÙ HỢP CỦA HOÀNG KỲ QUẾ CHI NGŨ VẬT THANG VÀ LASER CHÂM THEO Y HỌC HIỆN ĐẠI

*Tác giả liên hệ

Email: thuvan1972@gmail.com Điện thoại: (+84) 989255272 <https://doi.org/10.52163/yhc.v67iCD2.4467>

3.1. Cơ chế bệnh sinh biến chứng thần kinh ngoại vi do đái tháo đường type 2

Cơ chế bệnh sinh của bệnh thần kinh ngoại vi do đái tháo đường rất phức tạp, liên quan đến nhiều rối loạn chuyển hóa và yếu tố bệnh lý. Tăng đường huyết kích hoạt các con đường bất thường như polyol, AGEs, hexosamine, PKC, PARP..., gây stress oxy hóa, viêm, tổn thương ty thể và sợi thần kinh. Rối loạn chuyển hóa lipid làm tăng acid béo bão hòa, cản trở chức năng ty thể, thúc đẩy phản ứng viêm và stress oxy hóa. Thiếu hụt yếu tố tăng trưởng thần kinh (NGF) và rối loạn tín hiệu insulin làm giảm khả năng bảo vệ và phục hồi thần kinh. Các yếu tố viêm (IL-1 β , IL-6, TNF- α) phá hủy mối liên kết Schwann - sợi trục, làm tăng tính thấm hàng rào máu - thần kinh. Stress oxy hóa được xem là cơ chế trung tâm, vừa do tăng sinh gốc tự do, vừa do suy giảm hệ thống chống oxy hóa. Sự kết hợp của tăng đường huyết, rối loạn lipid, giảm cung cấp dinh dưỡng tế bào thần kinh, viêm, stress oxy hóa tạo thành vòng xoắn bệnh lý, cuối cùng gây tổn thương và phá hủy hệ thần kinh ngoại vi [3].

3.2. Tính phù hợp của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang và laser châm theo nghiên cứu hiện đại

3.2.1. Tính phù hợp của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang

Hoàng kỳ chứa polysaccharide, có khả năng tăng hoạt tính enzyme tổng hợp glycogen, từ đó hạ glucose máu. Ngoài ra, polysaccharide trong Hoàng kỳ còn điều hòa chuyển hóa lipid, tăng nồng độ HDL huyết thanh. Các nghiên cứu cho thấy astragalosid là thành phần hoạt tính chính của Hoàng kỳ, có tác dụng cải thiện dẫn truyền thần kinh, giảm đường huyết, HbA1c và sự tích lũy AGEs, đồng thời hạn chế mất myelin, bảo vệ tế bào Schwann, phục hồi chức năng thần kinh, giảm đau ở mô hình chuột thí nghiệm [4].

Phân tích dược lý lâm sàng chứng minh Quế chi có tác dụng giảm đau, kháng khuẩn, chống dị ứng, giãn mạch, chống kết tập tiểu cầu. Hoạt chất chính cinnamaldehyd có hiệu quả bảo vệ tế bào Schwann, giảm apoptosis, chống viêm. Đồng thời, cinnamaldehyd làm hạ glucose máu dựa trên cơ chế ức chế sản xuất các gốc tự do trong môi trường tăng đường huyết, từ đó bảo vệ tế bào β đảo tụy [4].

Paeoniflorin là thành phần hoạt tính chủ yếu của Bạch thược, có khả năng giảm đau mạnh thông qua tác động lên thụ thể α 2-adrenergic và hệ catecholamine, chống oxy hóa, cân bằng động học ty thể tế bào thần kinh. Một số nghiên cứu thực nghiệm đã phản ánh paeoniflorin làm giảm glucose máu ở chuột thí nghiệm với ưu điểm duy trì ở mức ổn định, hạn chế hạ đường huyết quá mức [4].

Trong các thành phần hoạt tính của Sinh khương, 6-gingerol được coi là quan trọng nhất. Sinh khương giúp tăng sử dụng glucose ngoại vi, cân bằng quá trình đường phân ở gan, hạn chế tân sinh đường, kiểm soát dự trữ glycogen tại mô, nhờ đó cân bằng chuyển hóa đường. Bên cạnh đó, Sinh khương còn ức chế các yếu tố viêm như IL-6 và TNF- α , làm giảm thâm nhiễm bạch cầu, phù nề, từ đó chống viêm, giảm đau thần kinh, góp phần bảo vệ hệ thần kinh ngoại vi [4].

Đại táo được ghi nhận có tác dụng tăng cường miễn dịch và chống oxy hóa. Các nghiên cứu cho thấy chiết xuất từ Đại táo giảm triệu chứng đau thần kinh thông qua ức chế hoạt hóa tế bào thần kinh đệm, giảm sản sinh nitric oxide, IL-6,

IL-1 β và TNF- α , qua đó giảm phản ứng viêm. Bên cạnh đó, chiết xuất dược liệu này còn phóng thích acetylcholine tại synap, kích thích tiết insulin và góp phần hạ đường huyết [4].

Sự phối ngũ các vị thuốc trong Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang hình thành mạng lưới tác dụng đa thành phần, đa mục tiêu, đa cơ chế: điều hòa chuyển hóa glucose và lipid máu, ức chế stress oxy hóa, chống viêm, cải thiện vi tuần hoàn, thúc đẩy quá trình sửa chữa các sợi thần kinh tổn thương. Các nghiên cứu dược lý hiện đại đã cung cấp cơ sở khoa học cho việc ứng dụng điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2 và định hướng phát triển của phương thuốc trên lâm sàng. Tuy nhiên hiện nay, dữ liệu về dược động học, cơ chế phân tử của toàn phương còn hạn chế, do đó cần các thử nghiệm lâm sàng quy mô lớn, ứng dụng kỹ thuật hiện đại nhằm phân tích chuyên sâu và hoàn thiện hơn [4-5].

3.2.2. Tính phù hợp của laser châm

Laser châm sử dụng ánh sáng đơn sắc phát xạ từ một thiết bị laser công suất thấp (≤ 250 milliwatt) chiếu vào các huyết trên hệ thống kinh lạc. So với châm cứu truyền thống bằng kim, laser châm là phương pháp điều trị có ưu điểm không xâm lấn, không đau, an toàn và hạn chế nguy cơ nhiễm trùng trên người bệnh đái tháo đường [6].

Nhiều nghiên cứu hiện đại đã chứng minh laser châm có nhiều tác dụng sinh học quan trọng. Laser châm giảm đau bằng cách tăng tiết endorphin, ức chế dẫn truyền xung thần kinh đau. Tia laser công suất thấp còn ức chế các yếu tố viêm như IL-6, TNF- α , tăng sinh collagen, thúc đẩy tái tạo mạch máu, từ đó kiểm soát phản ứng viêm và sửa chữa mô tổn thương. Mặt khác, năng lượng nhiệt làm giãn mao mạch, tăng heparin nội sinh, giảm đông máu và kết tập tiểu cầu, cải thiện lưu thông máu vi mạch, đồng thời kích hoạt enzyme miễn dịch, tăng sức đề kháng. Về mặt chuyển hóa, laser châm kích thích vào huyết vị có tác dụng tăng cường hoạt động enzyme chuỗi hô hấp ty thể, cân bằng điện thế màng tế bào đảo tụy, kích hoạt con đường tín hiệu insulin PI3K/AKT2, ức chế apoptosis tế bào đảo tụy, tăng sinh FGF-21, giảm đề kháng insulin, qua đó điều hòa glucose và lipid máu. Ngoài ra, laser châm bảo vệ hệ thần kinh ngoại vi bằng cách tăng chuyển hóa tế bào, tái tạo vỏ myelin, sản xuất tế bào Schwann, phục hồi sợi thần kinh tổn thương và giảm stress oxy hóa. Như vậy, laser châm không chỉ làm thuyên giảm triệu chứng lâm sàng mà còn tác động sâu đến các cơ chế sinh học, tạo nền tảng khoa học cho ứng dụng trong điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2 [6].

Trong nghiên cứu này, chúng tôi lựa chọn công thức huyết gồm Huyết hải, Túc tam lý, Tam âm giao (hai bên). Huyết hải giảm đau bằng cách tăng hàm lượng peptide dạng morphin tại tủy sống, thúc đẩy sản xuất yếu tố giãn mạch nitric oxide, ức chế ngưng kết hồng cầu và tăng cường tuần hoàn máu. Túc tam lý phát huy tác dụng chống viêm nhờ ức chế các cytokine tiền viêm (TNF- α , IL-1 β , IL-6...), nâng cao ngưỡng đau, phục hồi chức năng tế bào β đảo tụy, tăng độ nhạy insulin, tăng tốc quá trình chuyển hóa cục bộ, cải thiện vi tuần hoàn tại chỗ và tăng cường miễn dịch. Tam âm giao ức chế vùng cảm nhận đau ở vỏ não, giảm các protein liên quan đến stress oxy hóa, giảm chỉ số

kháng insulin và điều hòa nồng độ các yếu tố viêm huyết thanh ở chuột đái tháo đường type 2. Các bằng chứng lâm sàng cho thấy kích thích 3 huyết Huyết hải, Túc tam lý và Tam âm giao không chỉ giảm đau rõ rệt, giảm triệu chứng, mà còn nâng cao tốc độ dẫn truyền thần kinh, giảm nồng độ các chỉ số viêm (TNF- α , IL-6), qua đó góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống người bệnh [7].

4. BỆNH NGUYÊN, BỆNH CƠ CỦA CHỨNG HUYẾT TÝ, MA MỘC THỂ KHÍ HƯ HUYẾT Ứ, TÍNH PHÙ HỢP TRONG KẾT CẤU BÀI THUỐC VÀ CÔNG THỨC HUYẾT VỊ TRONG LASER CHÂM

4.1. Bệnh nguyên, bệnh cơ của chứng Huyết tý, Ma mộc thể khí hư huyết ứ ở người bệnh biến chứng thần kinh ngoại vi do đái tháo đường type 2

Căn cứ vào đặc điểm lâm sàng, đái tháo đường thuộc phạm vi chứng Tiêu khát, biến chứng thần kinh ngoại vi do đái tháo đường thuộc phạm vi Huyết tý, Ma mộc theo y học cổ truyền. Bệnh nguyên xuất phát từ thể chất âm hư, ẩm thực bất tiết, tình chí thất điều. Chứng Tiêu khát kéo dài làm khí âm hao tổn, âm hư nội nhiệt thiêu đốt dinh huyết, huyết hành không thông, mạch lạc bế tắc; hoặc bệnh lâu ngày khiến chính khí suy tổn, không đủ sức thúc đẩy huyết vận hành trong mạch, dẫn đến huyết ứ đình trệ, cơ phu thất dưỡng mà sinh huyết tý, ma mộc. Ngoài ra, ăn nhiều thức ăn béo ngọt, cay nóng làm tổn thương công năng vận hóa của tỳ, quá tư lự cũng ảnh hưởng đến tỳ, hậu thiên bất túc, dẫn đến khí hư. Tâm tàng thần, chủ huyết mạch, quá lao tâm sẽ hao tổn tâm huyết; khí là soái của huyết, khí hư khiến huyết hành bất lợi, lâu ngày dễ sinh huyết ứ. Huyết ứ càng làm trở ngại sự vận hành khí trong cơ thể, gây trầm trọng thêm chứng khí hư.

Như vậy, khí hư và huyết ứ là bệnh cơ chủ yếu, trong đó khí hư là gốc, huyết ứ là ngọn, hai yếu tố này tác động lẫn nhau, ảnh hưởng qua lại, xuyên suốt quá trình diễn tiến của bệnh [8].

4.2. Sự phù hợp của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang và laser châm trong điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi do đái tháo đường type 2 theo nguyên lý y học cổ truyền

Đối với chứng Huyết tý, Ma mộc thể khí hư huyết ứ, điều trị theo y học cổ truyền lấy ích khí phù chính, hoạt huyết thông lạc làm chủ. Ích khí thì huyết ứ có thể tán; hoạt huyết thì khí huyết tự sinh, từ đó bệnh được chữa lành. Pháp trị cần phối hợp ôn thông dương khí với ích khí kiện tỳ, làm cho khí vận hành, dương thông đạt, dương khí ôn thông tứ chi; đồng thời dưỡng huyết kết hợp hoạt huyết, để tân huyết được sinh dưỡng và phân bố toàn thân, nuôi dưỡng kinh mạch, cân cốt. Ngoài ra, ích khí phải đi đôi với dưỡng huyết, khí huyết tương hỗ, khí được nuôi thì huyết hành thông sướng, khí huyết cùng đi khắp cơ thể. Do đó, trong lâm sàng cần lấy ích khí dưỡng huyết, hoạt huyết thông lạc làm pháp điều trị, đặc biệt đối với các bệnh lý mạn tính nói chung và chứng Huyết tý, Ma mộc thể khí hư huyết ứ nói riêng, trên cơ sở lý luận “cửu bệnh nhập lạc” của y học cổ truyền.

4.2.1. Sự phù hợp của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang

Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang xuất xứ từ Thiên Trung thuộc tác phẩm Kim quý yếu lược - Huyết hư lao bệnh mạch chứng tính trị của danh y Trương Trọng Cảnh. Đây là bài thuốc cổ phương tiêu biểu điều trị chứng Huyết

tý khí huyết âm dương đều hư. Trong phương, Hoàng kỳ đại bổ nguyên khí, phù trợ chính khí, khứ tà ra ngoài, cố cơ biểu, là quân dược. Quế chi ôn kinh thông dương, lại có công năng khứ tán ngoại tà, phối ngũ cùng Hoàng kỳ giúp ích khí ôn dương, hòa huyết thông kinh. Quế chi có Hoàng kỳ ích khí mà phần chấn vệ dương; Hoàng kỳ có Quế chi cố biểu mà không lưu tà. Bạch thược dưỡng huyết hòa dinh, thông tỳ, kết hợp cùng Quế chi điều hòa dinh vệ, khu tán phong tà tại biểu, cùng là thần dược. Lấy Sinh khương phát tán phong tà, ôn hành huyết mạch, hỗ trợ Quế chi làm tá dược. Đại táo là sứ dược, có công năng điều hòa phương thuốc, tương phối với Sinh khương, Quế chi, Bạch thược điều hòa dinh vệ. Các vị thuốc phối ngũ có công năng ích khí dưỡng huyết ôn kinh, hòa dinh tán hàn thông tỳ, cố biểu mà không lưu tà, khứ tà mà không thương chính. Nguyên tắc điều trị của phương thuốc là công bổ kiêm trị, đặc biệt thích hợp với bệnh cơ của biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2 có đặc điểm khí hư làm bản, huyết ứ làm tiêu [9].

4.2.2. Sự phù hợp của laser châm

Tương tự như phương pháp châm truyền thống bằng kim, laser châm sử dụng tia laser công suất thấp kích thích vào huyết vị tạo trạng thái đặc khí, từ đó điều khí hoạt huyết, thông kinh hoạt lạc chỉ thống, duy trì cân bằng âm dương, điều hòa chức năng tạng phủ kinh lạc. Bên cạnh đó, tia laser công suất thấp mang năng lượng nhiệt, giúp tăng cường công năng ôn thông kinh lạc, hành khí hoạt huyết.

Phương huyết được hình thành dựa trên pháp điều trị ích khí dưỡng huyết, hoạt huyết thông lạc, trong đó Huyết hải thuộc kinh Túc thái âm Tỳ, là bể của huyết - nơi huyết toàn thân hội tụ, có công năng hai chiều: vừa ích khí dưỡng huyết, vừa hoạt huyết hóa ứ, thông lạc chỉ thống. Túc tam lý là huyết hợp thuộc thổ của kinh Túc dương minh Vị, mà vị là gốc của hậu thiên, thổ là gốc sinh hóa của vạn vật, nguồn phát sinh khí huyết. Vì vậy, châm Túc tam lý có thể kiện tỳ vị, trợ hậu thiên, phù chính khí, ích khí sinh huyết, thông kinh hoạt lạc. Tỳ chủ thống huyết, thận tàng tinh, can hành khí tàng huyết, do đó chọn huyết Tam âm giao là giao hội huyết để thông 3 kinh can, tỳ, thận, kiện tỳ trợ vận, bổ can thận, lý khí điều huyết, ích hậu thiên, bổ tiên thiên [10].

5. KẾT LUẬN

Trong điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường type 2 thuộc phạm vi chứng Huyết tý, Ma mộc thể khí hư huyết ứ của y học cổ truyền, phương pháp kết hợp Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang và laser châm không những cải thiện triệu chứng lâm sàng, giảm đau, nâng cao chất lượng cuộc sống, mà còn điều chỉnh glucose máu và tăng cường tốc độ dẫn truyền thần kinh. Hiệu quả của phương pháp điều trị kết hợp này đã được chứng minh qua các nghiên cứu lâm sàng, phân tích trên phương diện hiện đại, mà còn được lý giải phù hợp trên cơ sở biện chứng luận trị của y học cổ truyền, cho thấy sự kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn.

6. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Vũ Thị Ngọc Hoa. Đánh giá kết quả của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang kết hợp laser châm điều trị biến chứng thần kinh ngoại vi chi dưới do đái tháo đường

- type 2. Luận văn bác sĩ nội trú, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, 2025.
- [2] Bộ Y tế. Dược điển Việt Nam, tập 2 (xuất bản lần thứ 5). Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2018.
- [3] Sloan G, Selvarajah D, Tesfaye S. Pathogenesis, diagnosis and clinical management of diabetic sensorimotor peripheral neuropathy. *Nat Rev Endocrinol*, 2021, 17 (7): 400-420.
- [4] Li Chong và cộng sự. Phát triển nghiên cứu về Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang điều trị bệnh thần kinh ngoại vi do đái tháo đường. *Trung thảo dược*, 2024, 12: 4235-4247.
- [5] Zhang Zhen Xi và cộng sự. Phát triển nghiên cứu về ứng dụng lâm sàng hiện đại và cơ chế tác dụng của Hoàng kỳ quế chi ngũ vật thang. *Tạp chí Đại học Trung y dược Liêu Ninh*, 2025, 6: 207-211.
- [6] Zhang Rong Xian và cộng sự. Phát triển nghiên cứu laser châm điều trị bệnh đái tháo đường type 2. *Tạp chí Trung tây y kết hợp hiện đại*, 2020, 35: 3983-3986.
- [7] Su Wei, Qin Li Hong. Phát triển nghiên cứu về châm cứu hỗ trợ điều trị đái tháo đường type 2 và các biến chứng. *Tạp chí Đại học Trung y dược Quý Châu*, 2024, 46 (2): 77-81.
- [8] Li Le Yu. Trung tây y điều trị đái tháo đường. Nhà xuất bản Trung y dược Trung Quốc, Bắc Kinh, 2012, tr. 205-214.
- [9] Peng Huai Ren, Trung Y phương tễ đại từ điển: bản thứ 2, tập 7, bài số 80110. Nhà xuất bản Vệ sinh Nhân dân, Bắc Kinh, 2017, tr. 376.
- [10] Pan Hong và cộng sự. Khảo cứu quy luật chọn huyết châm cứu trong điều trị bệnh thần kinh ngoại vi do đái tháo đường dựa trên kỹ thuật khai phá dữ liệu. *Châm cứu Trung Quốc*, 2016, 36 (10): 1111-1114.